

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Nghị định số 99/2019/NĐ-CP, ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.
2. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
3. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
4. Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 12/8/2021 của Tỉnh ủy Sơn La thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (điều chỉnh, bổ sung).
5. Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT ngày 6/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn Quốc lần thứ XIII của Đảng.
6. Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT, ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 ứng phó với dịch COVID - 19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo.
7. Kết luận của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Hội nghị trực tuyến Giáo dục đại học năm 2021 (Thông báo số 925/TB-BGDĐT ngày 15/9/2021).
8. Nghị quyết số 01/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/4/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Tây Bắc - Bộ Giáo dục và Đào tạo.
9. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
10. Chương trình Hành động số 01-CTr/ĐU, ngày 20 tháng 7 năm 2020, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
11. Kế hoạch chiến lược của Trường Đại học Tây Bắc giai đoạn 2018 - 2023 và tầm nhìn 2030.
12. Kế hoạch công tác nhiệm kỳ 2020 - 2025 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Tây Bắc.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2021 - 2022

1. Khái quát chung tình hình Nhà trường

- Cơ cấu tổ chức của Trường gồm: Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 10 thành viên, Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 thành viên; Hội đồng Trường: 19 thành viên (gồm Chủ tịch, Thư ký và 17 thành viên); Ban Giám hiệu: Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng; 28 đơn vị thuộc và trực thuộc: 7 phòng, 7 khoa, 11 trung tâm (có 6 trung tâm tự chủ), Ban QL Khu Nội trú, Trạm y tế, Trường TH, THCS, THPT Chu Văn An.

Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động (tính đến 23/6/2021): 422 người, trong đó 280 giảng viên, 19 giáo viên phổ thông, 123 nhân viên phục vụ.

- Các ngành đào tạo: Trường đang đào tạo 23 ngành đại học, 02 ngành cao đẳng, 05 ngành đào tạo trình độ thạc sĩ: Ngôn ngữ Việt Nam, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán, Lý luận và phương pháp dạy học Tiểu học, Sinh học thực nghiệm, Lịch sử Việt Nam. Ngoài ra, Trường còn được giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên các trường đại học, cao đẳng; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho giảng viên, giáo viên trung học phổ thông, trung học cơ sở, tiểu học, mầm non; bồi dưỡng nghiệp vụ hướng dẫn và điều hành du lịch, ...

Quy mô đào tạo hiện tại: 5.000 người học (tính tại thời điểm 23/6/2021), trong đó có 3.000 sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy, gần 600 lưu học sinh của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, 150 học viên cao học. Tỷ lệ sinh viên là con em các dân tộc ít người trên 80%.

- Công tác khoa học công nghệ gắn với định hướng nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần giải quyết các vấn đề thực tiễn khu vực Tây Bắc. Đội ngũ cán bộ nghiên cứu đông đảo, đã hình thành một số nhóm nghiên cứu thuộc các ngành Sinh học, Vật lý, Nông Lâm, Kinh tế, Tin học và Khoa học Trái đất; có nhiều công trình công bố quốc tế; có sản phẩm ứng dụng vào thực tiễn, có giá trị thương mại góp phần phát triển kinh tế - xã hội khu vực Tây Bắc và hội nhập quốc tế. Tạp chí Khoa học đã có chỉ số ISSN và có một số ngành được Hội đồng Chức danh Nhà nước tính điểm số từ 0.25 - 0.75.

- Quan hệ hợp tác và đối tác: Trường đã ký thỏa thuận hợp tác với một số trường đại học, viện nghiên cứu trong nước và một số địa phương trong tỉnh Sơn La; đã thiết lập quan hệ hợp tác quốc tế thông qua việc ký kết và triển khai các chương trình, dự án hợp tác với các tổ chức, trường đại học: Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), Chương trình Úc cùng Việt Nam phát triển nguồn nhân lực (Aus4Skills), Trường Đại học Southern Cross (Úc), Trường Đại học Busan (Hàn Quốc), Trường Đại học Sunshine Coast (Úc), Trường Đại học Công nghệ Queensland (Úc), Trường Đại học Souphanouvong (Lào); ký thỏa thuận hợp tác về đào tạo với 09 tỉnh Bắc Lào. Một số chuyên gia, tình nguyện viên của Úc, Nhật Bản, Hoa Kỳ đã đến giảng dạy, nghiên cứu khoa học tại Trường.

- Cơ sở vật chất: Tổng diện tích quy hoạch của Trường là 106 ha, trong đó: diện tích tại cơ sở chính tại thành phố Sơn La là 95 ha, diện tích tại cơ sở Mộc

Châu là 10 ha, diện tích tại cơ sở Thuận Châu là 01 ha. Hiện tại, Nhà trường mới giải phóng đền bù được tổng diện tích là 34,234 ha (trong đó tại Thuận Châu là 0,9124 ha; tại Mộc Châu là 10,1097 ha; Tại TP. Sơn La là 23,32 ha) theo các quyết định giao đất của UBND tỉnh Sơn La.

Nhà trường có tổng diện tích hội trường, phòng học, giảng đường, phòng làm việc... phục vụ đào tạo, NCKH là 15.948 m²; có 1 hội trường lớn có 1000 chỗ, 14 phòng loại từ 100-200 chỗ 116 phòng từ 50 đến dưới 100 chỗ, 48 phòng học đa phương tiện; có 66 phòng làm việc của các đơn vị, văn phòng khoa với tổng diện tích là 2806,3 m². Các đơn vị được bố trí phòng làm việc phù hợp với nhiệm vụ, trưởng phòng có phòng làm việc riêng. Các khoa có văn phòng khoa, trưởng khoa có phòng làm việc riêng; các bộ môn có phòng sinh hoạt chuyên môn. Các phòng làm việc được bố trí bàn, ghế, tủ tài liệu, hệ thống điện, quạt, máy tính nối mạng. Nhà trường có 30 phòng thực hành phục vụ các ngành đào tạo: phòng thực hành Hóa - Lý; phòng thực hành Công nghệ Sinh học; phòng thực hành Di truyền - Vi sinh; phòng thực hành Giải phẫu - Sinh lý người; phòng thực hành Điện kỹ thuật v.v... với tổng diện tích 2.355 m².

Hệ thống nhà lưới, nhà kính phục vụ thực hành, thí nghiệm diện tích trên 10.000 m² đáp ứng tương đối tốt nhu cầu thực hành của các ngành thuộc khối Nông Lâm, Sinh học.

Thư viện có tổng diện tích 5.885 m² với 150 máy tính sử dụng phần mềm quản lý thư viện Irid; số đầu sách, giáo trình và tài liệu tham khảo, tài liệu chuyên khảo phục vụ nghiên cứu; báo, tạp chí khoa học lên đến hàng trăm nghìn bản; sách, giáo trình điện tử 1.300 đầu sách. Ký túc xá đủ chỗ cho 3.500 sinh viên. Nhà ăn Sinh viên có tổng diện tích trên 2.600 m², phục vụ đồng thời cho 2.000 sinh viên. Tòa nhà Khoa Khoa học Sức khỏe, Trường TH, THCS, THPT Chu Văn An có diện tích đang được xây dựng hoàn thiện.

Ký túc xá sinh viên hiện nay với 8 khu nhà 5 tầng từ K1 đến K8: khu KTX K1 đến K5 được xây dựng từ năm 2005 và đưa vào sử dụng từ năm 2009, các KTX từ K6 đến K8 được xây dựng từ năm 2008 bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ và đưa vào sử dụng từ năm 2010. Tổng diện tích sàn sử dụng của tất cả ký túc xá là 24.991 m², tổng diện tích đất xây dựng và khuôn viên sinh hoạt là 2,85 ha có 494 phòng với sức chứa 3.952 chỗ ở. Hiện nay các Ký túc xá đã xuống cấp cần được bổ sung nguồn kinh phí để duy tu, sửa chữa.

- Công tác kết nối và phục vụ cộng đồng: Nhà trường đã có đơn vị phụ trách công tác kết nối và phục vụ cộng đồng. Nhiều hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được tổ chức thông qua hỗ trợ công tác chuyên môn, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực. Các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường đã có tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Công tác bảo đảm chất lượng: Nhà trường có Hệ thống bảo đảm chất lượng nội bộ với mạng lưới nhân sự gồm 75 thành viên, được thiết lập từ Ban Giám hiệu đến tất cả các đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội trong Trường. Năm 2020, Nhà trường triển khai tự đánh giá 07 chương trình giáo dục đại học; hoàn

thành tự đánh giá và kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục giai đoạn 2015-2020. Ngày 24/5/2021, Nhà trường được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số: đã được các cấp lãnh đạo, cán bộ, giảng viên, người lao động và người học trong Nhà trường quan tâm. Nhà trường có đào tạo ngành CNTT, ngành sư phạm Tin học, có đội ngũ giảng viên và chuyên viên được đào tạo về CNTT. Đã thành lập Ban Chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT và Bộ phận CNTT chuyên trách thực hiện các nhiệm vụ CNTT; ban hành Đề án triển khai ứng dụng CNTT giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Xu hướng toàn cầu hóa, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, của tri thức và hội nhập quốc tế vẫn đang là hai xu thế lớn, chi phối sâu sắc tiến trình phát triển của nhân loại. Những đột phá công nghệ diễn ra nhanh chóng trong nhiều lĩnh vực, như: trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, cơ sở dữ liệu lớn, Internet kết nối vạn vật, robots,..., đem đến sự thay đổi vượt bậc cho chất lượng cuộc sống, việc làm và giáo dục.

- Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 và các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương khu vực Tây Bắc giai đoạn 2021 - 2025 là kim chỉ nam để hoạch định, xây dựng Chiến lược phát triển, xác định lại sứ mạng, điều chỉnh tầm nhìn về phương hướng phát triển của Nhà trường kể từ năm học 2021 - 2022.

- Các chính sách mới của Nhà nước tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm có ý nghĩa lớn, nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi, thu hút những sinh viên giỏi, thực sự tâm huyết mong muốn làm việc và cống hiến trong ngành giáo dục - là điều kiện thuận lợi nâng cao chất lượng đào tạo các ngành sư phạm.

- Hội đồng Trường với vai trò quản trị đại học của mình cùng với những thay đổi tích cực trong công tác lãnh đạo, quản lý với một bộ máy tổ chức, biên chế được kiện toàn, bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

- Dự án đầu tư xây dựng, hoàn thiện Trường Đại học Tây Bắc đã cơ bản hoàn thành, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm chất lượng đào tạo, nghiên cứu cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Đội ngũ học thuật đang phát triển, có trình độ kiến thức, kỹ năng, năng lực, cơ bản bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ của đào tạo, khoa học công nghệ và hợp tác.

- Nhà trường đã được cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, văn hóa chất lượng đã hình thành và được duy trì trong các hoạt động là điều kiện thuận lợi để triển khai các hoạt động liên kết và hợp tác trong đào

tạo, nghiên cứu.

2. Khó khăn

- Đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, có khả năng kéo dài làm ảnh hưởng đến việc thực hiện toàn bộ các kế hoạch hoạt động của Nhà trường, đặc biệt là công tác tuyển sinh và đào tạo lưu học sinh Lào có thể tiếp tục bị gián đoạn.

- Công tác tuyển sinh chính quy vẫn tiếp tục gặp những khó khăn như những năm học gần đây về nguồn tuyển sinh.

- Lợi thế cạnh tranh của Nhà trường đối với các ngành đào tạo hiện có chưa có dấu hiệu được cải thiện.

- Nhà trường là đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên với tỷ trọng nhỏ, luôn trong hạn hẹp về nguồn thu, thiếu tiềm năng về tài chính nên không thể chủ động trong đầu tư phát triển đối với một số lĩnh vực có nhu cầu cấp thiết và đầu tư cho công cuộc chuyển đổi số hiện nay.

- Dự án xây dựng và hoàn thiện Trường kéo dài, kinh phí hạn chế vì vậy công tác triển khai hoàn thành Dự án gặp nhiều khó khăn. Các khu huấn luyện quốc phòng an ninh, thể dục thể thao hiện nay chưa được đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

- Nhà trường có 884 máy tính (*trong đó có 864 máy tính được trang bị từ năm 2016 trở về trước, có 85 máy tính trang bị cho các phòng làm việc, 779 máy tính phục vụ cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, thực hành, thực tập*), 7 máy chủ, hệ thống internet gồm 4 đường truyền với tốc độ 150Mps, 104 điểm phát wifi, 48 máy chiếu. Các máy tính, máy chiếu hiện đã cũ, hết thời hạn tính hao mòn tài sản và xuống cấp.

- Những khó khăn về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của Khu vực Tây Bắc cũng ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động của Nhà trường.

- Một số giảng viên có học hàm, học vị, có kinh nghiệm chuyên công tác gây khó khăn cho công tác đào tạo, mở ngành, duy trì các ngành đào tạo hiện có.

III. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

- Toàn trường là một tập thể đoàn kết nhất trí, phát huy dân chủ và trí tuệ tập thể, thi đua hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ trong kế hoạch năm học, bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo, ứng phó hiệu quả với diễn biến của dịch bệnh Covid-19.

- Tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm 20 năm đào tạo đại học và đón nhận Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Công tác lãnh đạo, quản trị đại học, quản lý và điều hành được đổi mới,

năng động, hiệu quả, nâng cao khả năng tự chủ, bảo đảm chất lượng, công khai minh bạch và thực hiện tốt trách nhiệm giải trình.

- Làm tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Đảm bảo an ninh chính trị tư tưởng và bảo vệ chính trị nội bộ.

- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, năng động và bảo đảm liêm chính học thuật.

- Duy trì quy mô cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Nhà trường như hiện nay, hướng tới đạt và duy trì tỷ lệ 70% là cán bộ giảng dạy, 30% là cán bộ các phòng, ban, các đơn vị phục vụ. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, xây dựng và phát triển đội ngũ hướng tới sự chuyên nghiệp, hiệu quả.

- Quản lý hiệu quả hoạt động đào tạo, thực hiện tốt công tác tuyển sinh, mở ngành, liên kết đào tạo; mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

- Phát huy được tính chủ động, tích cực của giảng viên, cán bộ và sinh viên trong hoạt động khoa học công nghệ; số lượng đề tài các cấp, số bài báo đăng trên các tạp chí trong nước và quốc tế tăng, nguồn thu từ hoạt động KHCN tăng.

- Thực hiện tốt công tác BDCL&TTPC, trong đó có 03 chương trình giáo dục đại học được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hệ thống kết nối và phục vụ cộng đồng được củng cố để triển khai các hoạt động một cách trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả, thực chất.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất; tăng cường thu hút các nguồn lực phát triển Trường.

- Thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, nâng cao năng lực chuyển đổi số và sử dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt công tác thi đua - khen thưởng, bảo đảm đánh giá các thành tựu đạt được một cách khách quan, chính xác; tích cực động viên, khích lệ giảng viên, cán bộ và người học.

- Thực hiện tốt công tác học sinh, sinh viên: Đảm bảo tốt chế độ chính sách hỗ trợ người học. Phấn đấu học sinh, sinh viên đạt các danh hiệu và được đánh giá kết quả rèn luyện từ Khá trở lên tăng; HSSV tham gia đầy đủ “Tuần sinh hoạt công dân - HSSV”, ký cam kết chấp hành pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, ký cam kết giao ước thi đua phòng chống ma túy, tham gia bảo hiểm y tế, an toàn giao thông.

2. Các chỉ tiêu cần đạt trong năm học

2.1. Về quản trị đại học

(1) Các văn bản quản lý, điều hành được rà soát, bổ sung, cập nhật, chỉnh sửa đảm bảo tính khoa học và phù hợp với tình hình thực tiễn trình Hội đồng Trường thông qua.

2.2. Về đào tạo và bồi dưỡng

(2) Số lượng sinh viên, học viên hệ chính quy nhập học tăng 10% so với năm học trước.

(3) 90% người học hài lòng và duy trì tiến độ học tập.

(4) 90% người học sau khi tốt nghiệp một năm tìm được việc làm.

(5) Số lượng học viên VLVH nhập học bằng hoặc lớn hơn năm trước.

(6) Mở được các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên ở các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu đáp ứng nhu cầu nâng ngạch của giáo viên.

(7) Mở được các lớp bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Khoa học Tự nhiên, Sử - Địa ở trung học cơ sở, dạy Tin học và Công nghệ ở Tiểu học cho các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu đáp ứng nhu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới.

2.3. Về khoa học công nghệ và đối ngoại

(8) Nguồn thu từ hoạt động khoa học công nghệ tăng 5 - 10 % so với năm trước.

(9) Số lượng bài báo khoa học công bố trong nước và quốc tế tăng 5-10 % so với năm trước.

2.4. Về cơ cấu tổ chức và xây dựng đội ngũ

(10) Cơ cấu công chức, viên chức, người lao động của Trường, đảm bảo khoảng 70% đội ngũ Nhà trường là giảng viên và giáo viên, 30% là viên chức, người lao động của các đơn vị phục vụ.

(11) Cử ít nhất 02 cán bộ, giảng viên đi học cao cấp lý luận chính trị.

(12) Thành lập Bộ phận truyền thông hoặc giao nhiệm vụ truyền thông cho một đơn vị phù hợp để tăng cường tuyên truyền quảng bá về Trường và hỗ trợ công tác tuyển sinh.

(13) Tuyển chọn một tuyến gồm nhiều giảng viên thuộc nhiều bộ môn, có năng lực sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh, lập kế hoạch bồi dưỡng tiếng Anh chuyên ngành để phục vụ giảng dạy ít nhất 01 chương trình đào tạo đại học bằng tiếng Anh từ năm 2025.

(14) Ban hành Quy hoạch phát triển, đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ, có học hàm PGS, GS. Năm học 2021-2022 có 1-2 giảng viên được phong hàm phó giáo sư; 3-5 giảng viên bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

2.5. Về tài chính và cơ sở vật chất

(15) Thu học phí, lệ phí đào tạo, bồi dưỡng tăng 5-10% so với năm học trước.

(16) Thu từ các hoạt động dịch vụ tăng 5-10% so với năm trước.

(17) Thu từ các nguồn tài trợ đạt 100 triệu đồng trở lên.

(18) Hoàn thành các thủ tục để 01 phần diện tích đất của Nhà trường được cấp Giấy chứng nhận sử dụng đất.

(19) Hoàn thành các thủ tục để có ít nhất 01 cụm công trình đã xây dựng

được quyết toán.

(20) Hoàn thành cụm công trình Nhà học Khoa Y-Dược

(21) Giải phóng được ít nhất 05 ha đất.

(22) Khởi công mới được 01 công trình.

2.6. Về kết nối và phục vụ cộng đồng

(23) 20 báo cáo về đặc điểm và nhu cầu của cộng đồng trở lên.

(24) 20 kế hoạch kết nối và phục vụ cộng đồng trở lên được thực hiện.

(25) 5 báo cáo đánh giá sự hài lòng của người học.

(26) 01 báo cáo về tình hình việc làm của người học sau khi tốt nghiệp ra trường.

(27) 01 báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi của nhà tuyển dụng đối với cựu sinh viên.

2.7. Về bảo đảm chất lượng giáo dục

(28) Hoàn thành tự đánh giá các chương trình đào tạo trình độ đại học.

(29) Có ít nhất 03 chương trình đào tạo trình độ đại học được đánh giá ngoài và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.8. Về kết quả thi đua

(30) Trường Đại học Tây Bắc là đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

(31) Đảng bộ Nhà trường được Tỉnh ủy Sơn La công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(32) Công đoàn Nhà trường được Công đoàn ngành Giáo dục và Đào tạo công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(33) Đoàn trường được Tỉnh đoàn Sơn La công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(34) Hội Sinh viên Trường được Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh Sơn La công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(35) 95% công chức, viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

(36) 85% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, trong đó có 15% cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, có từ 01 đến 03 cá nhân trở lên đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ.

(37) 95% tập thể đạt tập thể Lao động tiên tiến, trong đó có 20% tập thể trở lên đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc.

(38) 100% cán bộ, công chức, viên chức đăng ký, có kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, ít nhất một việc làm cụ thể trong công tác, trong học tập thuộc lĩnh vực nhiệm vụ của mình.

(39) 100% cán bộ, công chức, viên chức học tập, nghiên cứu nâng cao trình

độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành.

(40) 100% cán bộ, công chức, viên chức đăng ký tích cực tham gia các hoạt động của đoàn thể; thực hiện tốt nội quy, qui chế của Nhà trường.

(41) Xây dựng Trường học văn minh, xanh, sạch, đẹp; xây dựng đơn vị, chi bộ, công đoàn và các đoàn thể vững mạnh.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao sức mạnh và tính chiến đấu, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ, kiên định mục tiêu vì sự tiến bộ, công bằng và phát triển bền vững của Nhà trường.

- Đảm bảo nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy cao độ trí tuệ tập thể và tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

- Tăng cường sự đồng thuận, đoàn kết thông qua việc thống nhất ý chí, nhận thức, quyết tâm để có những hành động cụ thể, hoàn thành tốt các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, chủ trương, chính sách của cấp trên và của Đảng ủy, Hội đồng Trường, được cụ thể bằng các kế hoạch thực hiện của Nhà trường.

- Đề cao sự gương mẫu, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, các đơn vị và tổ chức chính trị xã hội.

- Lãnh đạo, chỉ đạo hiệu quả trong công tác xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Nhà trường giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 thực hiện Chiến lược và Kế hoạch năm học 2021 - 2022.

- Duy trì nghiêm túc việc thực hiện Chu trình bảo đảm chất lượng (PDCA) trong công tác lãnh đạo thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án quy mô lớn.

3.2. Công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức

Tiếp tục đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức đối với toàn thể bộ, công chức, viên chức, người lao động (sau đây viết tắt là CBVC) và học sinh, sinh viên, Lưu học sinh Lào, học viên (sau đây gọi chung là người học) theo phương châm bảo đảm hiệu quả, thực chất, tránh hình thức lý thuyết suông, giáo điều; tiếp tục phát huy tinh thần “Mỗi thầy cô là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Phát huy tinh thần tự hào về những thành tựu và truyền thống tốt đẹp của Nhà trường sau hơn 60 năm xây dựng và phát triển. Tích cực động viên, khích lệ, hỗ trợ, phát huy ưu điểm, thế mạnh và tiềm năng. Tôn trọng sự đa dạng và khác biệt. Nhìn thẳng vào sự thật để đánh giá khách quan, khắc phục các nhược điểm, hạn chế. Tích cực, chủ động triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát: công tác bảo đảm an ninh tư tưởng, phòng ngừa các quan điểm thù địch, sai trái, tự diễn biến, tự chuyển hóa, âm mưu gây diễn biến hòa bình, các thủ đoạn

kích động, chia rẽ tinh thần đoàn kết, gây mâu thuẫn nội bộ. Phòng ngừa các tư tưởng cá nhân, cục bộ, bè phái, chống đối, gây phương hại đến tinh thần đoàn kết, sự đồng thuận và sự nghiệp đổi mới, phát triển Nhà trường.

Đa dạng hóa các hoạt động giáo dục, tuyên truyền thông qua tổ chức các hoạt động liên quan đến các ngày lễ, sự kiện của đất nước, tỉnh Sơn La và Nhà trường; nâng cao hiệu quả hệ thống truyền thông của Nhà trường (Website, phát thanh, bản tin, pa nô, áp phích,...); các hội nghị, hội thảo, sinh hoạt, hoạt động ngoại khóa...

- Tổ chức cho CBVC và người học thực hiện nghiêm túc cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể:

+ Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Quán triệt, học tập Chuyên đề toàn khóa, năm 2021 *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước, phồn vinh, hạnh phúc"*.

+ Tuyên truyền, hướng dẫn CBVC và người học tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến "Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" năm 2021 (trang web Cuộc thi <http://hocvalamtheobac.vn/>). Giới thiệu rộng rãi trang thông tin về Chủ tịch Hồ Chí Minh (<http://www.hochiminh.vn/>) tới CBCV và đề nghị cứu, tham khảo học tập và làm theo Bác

- Thực hiện tốt công tác phát triển Đảng và bồi dưỡng nhận thức về Đảng trong HSSV theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị (Khoá VIII) về "Tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học".

- Tăng cường công tác theo dõi, nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng. Tổ chức hiệu quả hoạt động đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường, cán bộ, nhà giáo với HSSV để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc trong HSSV.

- Chủ động phát hiện và phối hợp với ngành Công an, chính quyền địa phương để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến HSSV. Không để HSSV bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hội, nhóm, tổ chức tôn giáo hoạt động trái pháp luật và các hoạt động vi phạm pháp luật, tụ tập gây rối an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục triển khai hiệu quả: Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho HSSV; Đề án "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030"; Quyết định số 3296/QĐ-BGDĐT ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt Đề án "Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với HSSV trên môi trường mạng đến năm 2025"...

- Định hướng về chính trị, tư tưởng cho sinh viên thông qua các chương

trình hoạt động ngoại khóa: Tuần sinh hoạt công dân - HSSV năm học 2021 - 2022; giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống; giáo dục pháp luật....

- Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, đặc biệt là liên hệ với các cơ quan chức năng của tỉnh Sơn La để thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho toàn bộ CBVC (đăng ký tiêm) và tiêm cho người học trong Nhà trường nhằm đảm bảo ổn định tâm lý và yên tâm công tác, học tập của CBVC và người học.

3.3. Về quản trị đại học

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch công tác Hội đồng Trường năm học 2021 - 2022.

- Tiếp tục nghiên cứu, vận dụng các văn bản về chủ trương đường lối, văn bản pháp quy, quy định, chiến lược, chương trình, kế hoạch liên quan của Trung ương, địa phương và của Trường, đặc biệt là các văn bản ban hành sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Bám sát các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, các nghị quyết của BCH Đảng bộ, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ưu tiên thực hiện 3 khâu đột phá trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Đảng bộ.

- Điều chỉnh, ban hành các quy định, quy chế, chính sách, kế hoạch mới phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Triển khai thực hiện các kế hoạch theo quy trình đảm bảo chất lượng, chú trọng công tác rà soát, kiểm tra đánh giá, cải tiến chất lượng, đảm bảo công khai, minh bạch và thực hiện trách nhiệm giải trình.

- Tham khảo, học hỏi kinh nghiệm của các cơ sở giáo dục đại học khác về hoạt động của Hội đồng Trường.

3.4. Công tác quản lý, điều hành

- Triển khai kịp thời và có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên, các nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng Trường.

- Phân cấp, phân quyền gắn liền tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch và thực hiện tốt trách nhiệm giải trình.

- Thực hiện tốt nề nếp làm việc, phát huy dân chủ, đoàn kết, đồng thuận, trách nhiệm của toàn thể các đơn vị, cá nhân trong Trường.

- Xây dựng, chỉnh sửa các quy chế, quy định, kế hoạch của Trường để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng Trường ban hành: Quy chế Tài chính; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy định về chế độ làm việc của giảng viên; Quy định về xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động; Danh mục vị trí việc làm; Đề án vị trí việc làm; Bản mô tả vị trí việc làm và bộ chỉ số đánh giá KPIs của các đơn vị, cá nhân trong Trường; Chiến lược phát triển Trường Đại học Tây Bắc giai đoạn 2021 - 2030 tầm nhìn 2045; Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 và Kế hoạch tự chủ Trường Đại học Tây Bắc; Kế hoạch tổ chức các

hoạt động kỷ niệm 20 năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo đại học của Trường.

3.5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

*** Tiếp tục đổi mới công tác tuyển sinh:**

- Rà soát, đánh giá về công tác tuyển sinh năm 2021 để có được các bài học kinh nghiệm áp dụng cho tuyển sinh năm 2022.

- Tiếp tục tăng cường vai trò của các khoa trong công tác tuyển sinh. Đồng thời, định hướng về sự phối hợp của các đơn vị, đặc biệt là các khoa để đảm bảo sự tập trung trong công tác tuyển sinh, tránh tản mạn, chồng chéo.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quảng bá tuyển sinh. Nâng cao chất lượng kênh đăng ký xét tuyển online.

- Đổi mới đề án tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh cho phù hợp với thực tiễn.

*** Đổi mới chương trình đào tạo:**

- Tập huấn về xây dựng Chuẩn đầu ra, xây dựng Chương trình đào tạo đáp ứng Chuẩn đầu ra;

- Tiến hành xây dựng Chuẩn đầu ra; xây dựng Chương trình đào tạo đáp ứng Chuẩn đầu ra sau khi được tập huấn nhằm nâng cao chất lượng của Chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu đánh giá Chương trình đào tạo, đồng thời nâng cao chất lượng đào tạo.

*** Đổi mới phương pháp dạy học:**

- Hoàn thiện hệ thống các phương pháp dạy học trực tuyến. Tập huấn cho giảng viên; hỗ trợ sinh viên trong đào tạo trực tuyến.

- Tiếp tục nhân rộng các phương pháp dạy học tích cực thông qua những chia sẻ, semina, hội thảo.

- Tăng cường các hoạt động thực tập, thực hành, thí nghiệm.

- Khai thác hiệu quả hợp tác với các doanh nghiệp để hỗ trợ sinh viên thực tập.

*** Tăng cường liên kết đào tạo và bồi dưỡng:**

- Tiếp tục khảo sát nhu cầu của người học, đề xuất liên kết đào tạo hình thức VLVH các ngành Trường chưa đủ điều kiện đào tạo.

- Đẩy mạnh quan hệ hợp tác với địa phương, từ đó đề xuất đặt hàng đào tạo, bồi dưỡng.

- Phát huy vai trò của mạng lưới cựu sinh viên nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quảng bá về Trường và triển khai các thông báo, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

- Khai thác hiệu quả thỏa thuận hợp tác với địa phương nhằm gắn kết chặt chẽ quan hệ giữa người sử dụng lao động với cơ sở đào tạo; quan tâm đến sự tham gia của người sử dụng lao động vào quá trình đào tạo của Nhà trường.

- Đề nghị với Bộ GD&ĐT có cơ chế đặc thù trong việc giao chỉ tiêu đào

tạo hệ VLVH theo nhu cầu của người học và trên năng lực của Trường.

3.6. Công tác khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

** Khoa học công nghệ:*

- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ:
- + Thông qua các tập huấn, hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm viết đề xuất, viết bài báo.
- + Tăng cường hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu, các trung tâm, tổ chức KH-CN để thực hiện các đề tài, dự án.
- Xây dựng định hướng KH-CN:
- + Nghiên cứu định hướng của Bộ, các tỉnh Tây Bắc để vận dụng xây dựng định hướng của Trường.
- + Định hướng về hình thành 01 - 02 nhóm nghiên cứu chuyên sâu, liên ngành.
- Công tác xét duyệt các nhiệm vụ khoa học công nghệ đảm bảo khách quan, công bằng, phù hợp với định hướng.
- Công tác kiểm tra: Đảm bảo cả tư vấn chuyên môn trong quá trình kiểm tra tiến độ.
- Thu hút, bảo đảm các nguồn lực cho hoạt động KH-CN:
- + Nghiên cứu tư vấn giao nhiệm vụ cho cá nhân, đơn vị tăng thu hoạt động KH-CN trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và cá nhân.
- + Khai thác các thỏa thuận hợp tác đã ký với các đơn vị NCKH.
- + Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ hoạt động khoa học công nghệ.
- + Hoàn thiện hệ thống lý lịch khoa học của giảng viên cán bộ.
- Hoàn thiện quy định về KH-CN.
- * Hợp tác quốc tế:*
- Nâng cao năng lực trong hợp tác quốc tế:
- + Rà soát, đánh giá các chương trình, dự án, hoạt động HTQT trong thời gian qua để rút ra các bài học kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp cho thời gian tiếp theo.
- + Cải thiện trình độ ngoại ngữ.
- + Cải thiện nhận thức về hợp tác quốc tế để phát huy tác phong làm việc chuyên nghiệp.
- Thiết lập, phát triển hệ thống thực hiện các hoạt động HTQT đến các bộ môn, trung tâm.
- Rà soát, bổ sung phương hướng HTQT mà Hội đồng Trường đã quyết định để hình thành định hướng HTQT cho năm học.
- Tiếp tục phát triển quan hệ đối tác đã kí kết như Nhật, Úc, Lào,...

- Hoàn thiện Quy định HTQT mới ban hành, chia sẻ, tuyên truyền để các đơn vị, cá nhân hiểu rõ hơn và thực hiện tốt.

3.7. Công tác tổ chức và xây dựng đội ngũ

- Thực hiện công tác nhân sự Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng theo nhiệm kỳ Hội đồng Trường; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức; công tác đánh giá, phân loại, quy hoạch cán bộ theo quy định.

- Giao nhiệm vụ truyền thông cho một đơn vị thực hiện nhiệm vụ truyền thông trong Nhà trường và tăng cường quảng bá tuyển sinh.

- Tạo điều kiện để cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý, quản trị đại học; cử cán bộ đi học tập nâng cao trình độ.

- Duy trì 02 lớp văn bằng 2 Ngôn ngữ Anh tại Trường. Mở thêm 01 lớp văn bằng 2 Ngôn ngữ Anh tại Trường.

- Xây dựng kế hoạch, tuyển chọn, giao nhiệm vụ, ưu tiên trong đào tạo, bồi dưỡng giảng viên có năng lực sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh tốt hướng tới mục tiêu năm 2025 trong Nhà trường có một số ngành học được giảng dạy bằng tiếng Anh.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm các quyền lợi chính đáng cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức.

- Thực hiện công tác nắm bắt tư tưởng, chính trị của cán bộ viên chức để giải quyết tốt công tác đảm bảo chính trị nội bộ.

3.8. Công tác tài chính và cơ sở vật chất

** Công tác tài chính:*

- Nghiên cứu đề xuất các dự án, các gói hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Xây dựng kế hoạch, báo cáo tài chính rõ ràng, minh bạch, an toàn, ổn định và hiệu quả, duy trì và phát triển tốt các mặt hoạt động của Nhà trường.

- Tận dụng mọi cơ hội có thể có để tăng nguồn thu hợp pháp cho Nhà trường, phấn đấu thu của năm sau cao hơn năm trước.

** Công tác Cơ sở vật chất:*

- Tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức về công tác quản lý, sử dụng tài sản tiết kiệm, hiệu quả.

- Rà soát, đánh giá công tác quản lý tài sản trong thời gian qua để xác định các ưu điểm, hạn chế và đưa ra những bài học kinh nghiệm, giải pháp triển khai thực hiện trong thời gian tới.

- Thiết lập hệ thống quản lý tài sản từ Nhà trường đến các đơn vị.

- chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện các quy định về công tác quản lý, sử dụng tài sản.

- Xây dựng Kế hoạch quản lý, sử dụng tài sản năm học 2021 - 2022.

- Thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng, sửa chữa công trình, các trang thiết bị tài sản đảm bảo kịp thời, hiệu quả và tiết kiệm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác quản lý, sử dụng tài sản trong toàn Trường.

3.9. Công tác kết nối và phục vụ cộng đồng

- Nâng cao hiểu biết và nhận thức về hoạt động KN&PVCD thông qua việc tổ chức các buổi hội nghị, hội thảo.

- Thực hiện tốt các hoạt động KN&PVCD:

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức KN&PVCD.

+ Thực hiện khảo sát nhu cầu thực tế của cộng đồng để xác định nhiệm vụ trọng tâm cần kết nối và phục vụ cộng đồng.

+ Kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả từng hoạt động thông qua các minh chứng, báo cáo và ý kiến phản hồi từ phía đối tác.

+ Báo cáo kết quả hoạt động KN&PVCD.

- Thúc đẩy sự tham gia của các bên liên quan trong hoạt động KN&PVCD:

+ Liên kết, hợp tác với các tổ chức, đơn vị, cá nhân trong Trường tham gia các hoạt động KN&PVCD thông qua tổ chức các hoạt động trong và ngoài Nhà trường.

+ Huy động các tổ chức, đơn vị, cá nhân ngoài Trường thông qua việc ký kết các thỏa thuận hợp tác, tổ chức thực hiện các hoạt động trong thỏa thuận hợp tác.

+ Tìm kiếm các nguồn lực từ cá nhân, đơn vị, tổ chức chính trị, xã hội,... trong và ngoài Trường để thực hiện các hoạt động KN&PVCD.

3.10. Công tác bảo đảm chất lượng và thanh tra pháp chế

** Các nhiệm vụ chung:*

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giảng viên Nhà trường về vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo đảm chất lượng, công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.

- Đổi mới hình thức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo hướng ứng dụng ngày càng nhiều công nghệ thông tin vào công tác kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập.

- Tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ người học của 100% sinh viên chính quy và học viên dự bị đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên ở học kỳ I và học kỳ II của năm học 2021 - 2022 đối với toàn bộ các môn học, các học phần đã tổ chức giảng dạy.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống bảo đảm chất lượng nội bộ.

- Từng bước hình thành văn hóa chất lượng trong Nhà trường.

** Về kiểm định, đánh giá chương trình đào tạo:*

- Tăng cường kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và hợp tác quốc tế, ưu tiên phát triển các chương trình đào tạo chất lượng giảng dạy bằng tiếng Anh.

- Tiếp tục tự đánh giá các chương trình đào tạo của Trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá cơ sở giáo dục đại học mới do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đăng ký với Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục trong nước để được đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

** Kiểm định, đánh giá và xếp hạng Trường:*

- Thực hiện Kế hoạch khắc phục những hạn chế thiếu sót đã được chỉ ra trong Kết luận đánh giá ngoài.

- Cùng cố, hoàn thiện trong vận hành Nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá cơ sở giáo dục đại học mới do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng, các thành tựu mà Nhà trường đã đạt được trên website Nhà trường để các tổ chức đánh giá xếp hạng trường đại học có cơ sở đánh giá, xếp loại Nhà trường.

- Quan tâm tới việc đăng ký với Tổ chức đánh giá xếp hạng các trường đại học trong nước để được đánh giá xếp hạng theo bộ tiêu chuẩn xếp hạng do Chính phủ ban hành; yêu cầu Tổ chức xếp hạng cơ sở giáo dục đại học đánh giá xếp hạng Nhà trường và lập báo cáo đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ công nhận. Phấn đấu đến năm 2025, Trường Đại học Tây Bắc được Chính phủ xếp vào top giữa trong số các cơ sở giáo dục đại học theo định hướng ứng dụng.

** Về công tác khảo thí:*

- Triển khai công tác nghiệp vụ tổ chức thi kết thúc học phần theo đúng kế hoạch năm học, đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

- Rà soát điều chỉnh hệ thống, lập kế hoạch đánh giá kết quả học tập và phương pháp đánh giá người học đảm bảo chính xác, tin cậy, công bằng, phù hợp trong suốt quá trình học tập.

- Rà soát bổ sung các quy trình, quy định, có quy định trách nhiệm cụ thể của các bên trong đánh giá kết quả học tập, phù hợp với từng khối lượng kiến thức, từng loại học phần, từng môn học trong chương trình đào tạo.

- Rà soát, điều chỉnh việc thiết kế các hoạt động đánh giá kết quả học tập, rèn luyện phù hợp với chuẩn đầu ra, có quy định rõ ràng và phổ biến công khai rộng rãi đến người học, giảng viên và cán bộ quản lý. Đa dạng hoá phương pháp kiểm tra đánh giá, đảm bảo đo lường được mức độ đạt được chuẩn đầu ra.

- Bổ sung, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu ngân hàng đề thi cho phù hợp với nội dung chương trình đào tạo của các ngành, đổi mới cách thi và đánh giá

kết quả học tập của người học thông qua việc lấy đề thi kết thúc học phần từ ngân hàng đề thi đã được Nhà trường phê duyệt để tổ chức thi và đánh giá kết quả học tập.

- Tăng cường việc kiểm tra, đánh giá, thi kết thúc học phần trên máy tính.
- Tổ chức tốt việc lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan, trên cơ sở đó điều chỉnh công tác quản lý, điều hành các hoạt động trong nhà trường.

** Về công tác thanh tra, pháp chế:*

- Xây dựng Kế hoạch thanh tra, giám sát nội bộ các hoạt động ở trong Trường trình Hiệu trưởng phê duyệt và thực hiện.
- Xây dựng các văn bản quy định và hướng dẫn các hoạt động thanh tra và giám sát nội bộ của Trường.

3.11. Về công tác thi đua - khen thưởng

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị; kịp thời khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, giải pháp, mô hình sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập, nhất là trong bối cảnh dịch COVID-19 còn có thể kéo dài.

- Các đơn vị và cá nhân trong Trường xây dựng kế hoạch thi đua, đăng ký với Nhà trường và tập trung thực hiện.

3.12. Công tác sinh viên

- Xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai tốt công tác HSSV. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, quán triệt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường (liên quan trực tiếp đến HSSV); tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên và lưu học sinh Lào: Văn hóa, văn nghệ, thể thao...

- Tăng cường triển khai xây dựng văn hóa học đường: Triển khai Bộ Quy tắc ứng xử của Nhà trường nhằm xây dựng môi trường làm việc, học tập an toàn, lành mạnh, thân thiện,..; chú trọng xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần đảm bảo môi trường văn hóa trong Nhà trường; khuyến khích HSSV tham gia các hoạt động văn hóa nghệ thuật, văn hóa quần chúng; chú trọng nâng cao hiệu quả tổ chức các hội thi, liên hoan văn nghệ cho HSSV góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp HSSV hướng tới các giá trị Chân - Thiện - Mỹ.

- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống: Tăng cường công tác tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng; kiện toàn và thành lập mới các câu lạc bộ sở thích, tài năng, câu lạc bộ rèn luyện, thực hành đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, câu lạc bộ ngoại ngữ; tổ chức và khuyến khích HSSV tham gia các diễn đàn, tọa đàm nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực....

- Công tác phối hợp Nhà trường gia đình và xã hội: Nhà trường phối hợp

với chính quyền và các tổ chức, đoàn thể ở địa phương trong công tác giáo dục HSSV nhằm tạo môi trường giáo dục lành mạnh; tăng cường quản lý HSSV ngoại trú để tạo điều kiện cho HSSV tham gia tích cực vào việc xây dựng đời sống văn hóa ở nơi cư trú; triển khai chương trình phối hợp giữa Nhà trường với Đoàn trường nhằm đảm bảo hoạt động Đoàn, Hội hiệu quả, thiết thực, tạo sự lan tỏa rộng rãi trong HSSV.

- Thực hiện hỗ trợ tư vấn tâm lý và công tác xã hội: Triển khai các hoạt động hỗ trợ HSSV phòng ngừa, ứng phó với các vấn đề về tâm lý; tăng cường phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan cung cấp các dịch vụ công tác xã hội trong và ngoài Trường học để hỗ trợ, giải quyết các vấn đề về tâm lý, học tập, đời sống của HSSV; tiếp tục triển khai các hoạt động công tác xã hội trong trường học.

- Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường: Cung cấp cho HSSV các kỹ năng ứng xử trên môi trường học; tạo môi trường học tập lành mạnh; thực hiện nghiêm túc việc quản lý sinh viên nội, ngoại trú theo quy định; trau dồi các kỹ năng ứng xử trên môi trường mạng...

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật; các quy định về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

- Bảo đảm các chính sách cho học sinh, sinh viên: Thực hiện đầy đủ đối với đối tượng HSSV thuộc diện đối tượng hưởng các chế độ chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, sinh hoạt phí, chế độ đi lại, chế độ học bổng cho HSSV...; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

- Tổ chức các hoạt động tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên: Thực hiện tốt công tác tư vấn hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; tích cực, chủ động tổ chức các hoạt động đào tạo kỹ năng nghề nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghề nghiệp số cho HSSV; phối hợp với các doanh nghiệp tạo môi trường hỗ trợ HSSV được thực hành, trải nghiệm và triển khai các dự án khởi nghiệp; khuyến khích HSSV tham dự Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” do Bộ GDĐT tổ chức.

- Từng bước cụ thể hóa các thủ tục hành chính trong công tác học HSSV, công khai trên website của Trường để mọi người theo dõi, thực hiện.

- Triển khai thực hiện tốt các Hội nghị sinh viên học tốt ở cấp khoa, cấp trường; Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học cấp khoa, cấp trường; các buổi dạ hội khoa học, các hội thảo chuyên đề...

3.13. Công tác giáo dục quốc phòng, an ninh

- Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. Chương

trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo (GDĐT) và triển khai thực hiện Luật GDQPAN năm 2013; Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 18/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật GDQPAN; Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật GDQP&AN.

- Tiếp tục Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định số 2861/QĐ-BQP ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách liên kết GDQP&AN theo Thông tư liên tịch số 123/2015 TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 05/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm GDQPAN; liên kết GDQPAN của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học.

- Tiếp tục tổ chức triển khai đào tạo theo Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDQPAN trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học; Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ngày 26/9/2018 quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc khối ngành các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

- Tiếp tục điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện Quy chế tổ chức hoạt động của trung tâm theo hướng phù hợp với tình hình hiện nay và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; xây dựng và hoàn chỉnh Quy định chế độ làm việc đối với sĩ quan biệt phái.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, đảm bảo đủ số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu giảng dạy trong giai đoạn hiện nay.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy và học môn học GDQP&AN theo thông tư số 01/2018/TT-BGDĐT ngày 26/01/2018.

- Tăng cường quản lý học sinh, sinh viên trên cơ sở vận dụng các chế độ quy định của quân đội, theo nếp sống quân sự. Duy trì nghiêm chế độ, nề nếp, kỷ luật, không để xảy ra mất an toàn về người, phương tiện, vũ khí, trang thiết bị theo Hướng dẫn số 2589/BGDĐT- GDQPAN ngày 14/6/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường tổ chức, quản lý sinh viên tại các cơ sở giáo dục, đào tạo GDQPAN.

- Phát huy tốt vai trò trách nhiệm, đội ngũ sĩ quan biệt phái trên các cương vị đảm nhiệm luôn là lực lượng nòng cốt giúp cho Trung tâm, nhà trường trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đơn vị và tổ chức thực hiện có hiệu quả các kế hoạch GDQP&AN tại Trung tâm; đồng thời, trực tiếp tham gia giảng dạy theo kế hoạch năm học.

- Nâng cấp trang website của Trung tâm để thuận lợi cho việc quảng bá

hình ảnh của nhà trường, trung tâm đối với các đơn vị trường liên kết đào tạo và các đơn vị khác ngoài trường.

3.14. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và công tác truyền thông trong Nhà trường

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giảng dạy, đào tạo, thi gắn với đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy và học. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Động viên cán bộ, giảng viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh để có thể khai thác nhiều hơn nguồn tài nguyên trên mạng internet.

- Tổ chức Hội thảo chuyển đổi số.

- Xây dựng một chiến lược truyền thông bài bản về Trường.

- Tìm nguồn kinh phí để thuê mới hệ thống máy chủ, thay thế hệ thống máy chủ mua sắm từ lâu đã xuống cấp.

- Tìm nguồn kinh phí để mua mới hệ thống phần mềm quản lý và điều hành các hoạt động trong Nhà trường.

- Lập kế hoạch tập huấn cho cán bộ, giảng viên trong Nhà trường việc ứng dụng Công nghệ Thông tin vào thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung trong toàn trường.

- Động viên các giảng viên, sinh viên trong Trường tích cực thực hiện việc dạy và học trực tuyến qua mạng internet.

- Tiếp tục quán triệt tới toàn thể cán bộ, giảng viên và sinh viên về trách nhiệm và lợi ích về việc sử dụng hệ thống email do Trường thống nhất cung cấp.

- Xây dựng các video clip giới thiệu về các khoa, Trường đưa lên website, mạng xã hội để giới thiệu, quảng bá về Trường.

3.15. Công tác hỗ trợ các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện chức trách, nhiệm vụ

Đảm bảo các điều kiện thuận lợi, phù hợp với tình hình thực tiễn của Nhà trường để các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động và thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Ban Giám hiệu

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi đơn vị.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ

của các đơn vị theo từng tháng, từng quý.

- Tổ chức sơ kết việc thực hiện kế hoạch năm học theo học kỳ và tổng kết năm học; đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị và kết quả chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm học của trường các đơn vị.

4.2. Các đơn vị thuộc và trực thuộc

- Xây dựng kế hoạch chi tiết đối với các hoạt động; chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về hiệu quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Kịp thời báo cáo, đề xuất với lãnh đạo Trường những vấn đề khó khăn, vướng mắc, các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; chủ động đề xuất các giải pháp thực hiện.

- Thực hiện công tác báo cáo theo quy định.

4.3. Các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền, vận động cán bộ, viên chức, người lao động và người học trong Trường tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ của Nhà trường.

- Phối hợp với các đơn vị của Nhà trường trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của năm học.

4.4. Cán bộ, viên chức và người lao động trong Trường

- Tích cực, chủ động thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các nhiệm vụ theo sự phân công, chỉ đạo của Trường đơn vị.

- Kịp thời báo cáo, đề xuất với lãnh đạo đơn vị và Nhà trường những khó khăn, vướng mắc, các vấn đề phát sinh, cũng như đề xuất giải pháp thực hiện./ emc

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Đảng ủy, Hội đồng trường (để b/c);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Các đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội (để th/h);
- Lưu: VT, TC-HC (2b).



TS. Đinh Thanh Tâm